TOÀ ÁN NHA DA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH THÁI BÌNH	***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: 20/2018/QĐST-HNGĐ	*Thái Bình, ngày 19 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHA DA TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 79/2018/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dA sự:

- Chị **Phạm Thị A**; sinh năm 1989; nơi ĐKHK: xã M , huyện V T, tỉnh Thái Bình; địa chỉ hiện nay: số nhà A, đường số B, khu công nghiệp B Tr, quận Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan (Hiện đang nghỉ phép tại Việt Nam).

- Anh **Trần Văn Th**, sinh năm 1985; nơi cư trú: xóm A, xã M, huyện V T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con và nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con của chị A và anh Th được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn ngày 09 tháng 11 năm 2018 tại Trung tâm hòa giải và đối thoại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhA:* Chị Phạm Thị A và anh Trần Văn Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị A và anh Trần Văn Th thỏa thuận để anh Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Gia Bin, sinh ngày 14/10/2008. Chị A có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung Trần Gia B cho anh Th là 1.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 11/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị A có quyền thăm nom con chung. Chị A và anh Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí việc dA sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008882 - ngày 09/11/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình. Chị Phạm Thị A đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dA sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dA sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"*

Nơi nhận: -
VKSND tỉnh Thái Bình;

- Cục THADS tỉnh Thái Bình;

- Đương sự;

- UBND xã Minh Khai (Nơi ĐKKH);

- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hà